

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1_KHỐI 11

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Khối 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh
1	110001	Đỗ Cao An	Nam	03/01/2009
2	110002	Ngô Thị Thục An	Nữ	23/07/2009
3	110003	Phạm Thiên An	Nữ	06/08/2009
4	110004	Tô Thị An	Nữ	10/06/2009
5	110005	Bùi Đức Anh	Nam	30/08/2009
6	110006	Bùi Huỳnh Trâm Anh	Nữ	14/10/2009
7	110007	Bùi Quang Anh	Nam	01/07/2009
8	110008	Lê Đăng Việt Anh	Nữ	12/06/2009
9	110009	Lê Thị Châu Anh	Nữ	04/02/2009
10	110010	Lê Thị Phương Anh	Nữ	31/10/2009
11	110011	Nguyễn Trần Việt Anh	Nam	04/05/2009
12	110012	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	26/05/2009
13	110013	Trần Thị Anh	Nữ	05/11/2009
14	110014	Vũ Tuấn Anh	Nam	24/08/2009
15	110015	Nguyễn Hải Thiên Ân	Nữ	19/05/2009
16	110016	Bùi Thái Bảo	Nam	23/09/2009
17	110017	Đàm Duy Bảo	Nam	21/07/2009
18	110018	Hoàng Gia Bảo	Nam	12/06/2009
19	110019	Lê Phạm Gia Bảo	Nam	07/04/2009
20	110020	Nguyễn Văn Gia Bảo	Nam	27/07/2009
21	110021	Phan Thành Bảo	Nam	22/02/2009
22	110022	Hoàng Băng Băng	Nữ	09/03/2009
23	110023	Đỗ Nguyễn Bình	Nam	22/01/2009
24	110024	Hà Thanh Bình	Nam	17/05/2009
25	110025	Hứa An Bình	Nữ	17/05/2009
26	110026	Huỳnh Trần Bảo Châu	Nữ	24/12/2009
27	110027	Võ Thị Ngọc Châu	Nữ	01/09/2009
28	110028	Nguyễn Duy Chính	Nam	15/07/2009
29	110029	Đỗ Đình Chương	Nam	07/08/2009
30	110030	Lê Mạnh Cường	Nam	10/09/2009
31	110031	Ngô Quốc Cường	Nam	21/03/2009
32	110032	Nghiêm Hà Kiều Diễm	Nữ	13/02/2009
33	110033	Nguyễn Thùy Dung	Nữ	20/07/2009
34	110034	Lê Văn Dũng	Nam	07/05/2009
35	110035	Nguyễn Duy Việt Dũng	Nam	18/08/2009

Danh sách này có 35 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1_KHỐI 11

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 2 - Khối 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110036	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	12/08/2008
2	110037	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	24/02/2009
3	110038	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	30/06/2009
4	110039	Trần Văn Hải	Dương	Nam	08/08/2009
5	110040	Võ Hồng	Đào	Nữ	30/01/2009
6	110041	Đỗ Thành	Đạt	Nam	27/10/2009
7	110042	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	02/07/2009
8	110043	Nguyễn Văn	Đạt	Nam	06/10/2009
9	110044	Phạm Tiến	Đạt	Nam	08/11/2009
10	110045	Nguyễn Minh	Đăng	Nam	11/05/2009
11	110046	Lê Minh	Đức	Nam	25/03/2009
12	110047	Mai Anh	Đức	Nam	06/02/2009
13	110048	Nguyễn Anh	Đức	Nam	12/08/2009
14	110049	Nguyễn Đình	Đức	Nam	24/09/2009
15	110050	Lê Ngọc Hà	Giang	Nữ	23/06/2009
16	110051	Nguyễn Trường	Giang	Nam	26/10/2008
17	110052	Đào Văn	Giàu	Nam	14/06/2009
18	110053	Đỗ Thanh	Hà	Nữ	07/03/2009
19	110054	Nguyễn Thị Phương	Hà	Nữ	08/09/2009
20	110055	Phan Ngọc Cẩm	Hà	Nữ	06/05/2009
21	110056	Trịnh Thị Cẩm	Hà	Nữ	31/07/2009
22	110057	Lê Bá Việt	Hàn	Nam	19/11/2009
23	110058	Trần Anh	Hào	Nam	06/07/2009
24	110059	Phạm Thị Diễm	Hằng	Nữ	03/02/2009
25	110060	Lê Thị Ngọc	Hân	Nữ	18/11/2009
26	110061	Lê Văn Gia	Hân	Nữ	08/10/2009
27	110062	Nguyễn Lê Bảo	Hân	Nữ	20/05/2009
28	110063	Nguyễn Thị Minh	Hậu	Nữ	27/07/2009
29	110064	Trương Gia	Hiển	Nam	30/09/2009
30	110065	Lê Huỳnh Trung	Hiếu	Nam	30/12/2009
31	110066	Nguyễn Đình	Hiếu	Nam	07/04/2009
32	110067	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	25/05/2009
33	110068	Cao Thị Khánh	Hòa	Nữ	05/10/2009
34	110069	Phạm Thị Mỹ	Hòa	Nữ	17/11/2009
35	110070	Hoàng Nguyễn Thanh	Hoan	Nữ	18/02/2009

Danh sách này có 35 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1_KHỐI 11

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Khối 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110071	Nguyễn Thế	Hoàn	Nam	03/01/2009
2	110072	Đặng Minh	Hoàng	Nam	21/04/2009
3	110073	Hồ Huy	Hoàng	Nam	05/09/2009
4	110074	Đỗ Đức	Huy	Nam	15/09/2009
5	110075	Hoàng Đoàn Gia	Huy	Nam	17/12/2009
6	110076	Lê Độ Quang	Huy	Nam	17/09/2009
7	110077	Nguyễn Bảo	Huy	Nam	10/07/2009
8	110078	Nguyễn Đức Thái	Huy	Nam	10/08/2009
9	110079	Phạm Công	Huy	Nam	23/01/2009
10	110080	Huỳnh Kim	Huyền	Nữ	21/11/2009
11	110081	Trần Duy	Hưng	Nam	04/07/2009
12	110082	Nguyễn Minh	Hương	Nữ	17/06/2009
13	110083	Nguyễn Thị Tuyết	Hương	Nữ	15/09/2009
14	110084	Nguyễn Hoàng	Kha	Nam	08/04/2009
15	110085	Phan Lê Tuấn	Khải	Nam	27/09/2009
16	110086	Dương	Khang	Nam	19/01/2009
17	110087	Phạm Văn Vĩnh	Khang	Nam	17/09/2009
18	110088	Nguyễn Ngọc	Khánh	Nam	27/05/2009
19	110089	Hồ Hoàng Anh	Khoa	Nam	23/03/2009
20	110090	Trần Nguyễn Anh	Khoa	Nam	25/09/2009
21	110091	Lê Đình Minh	Khôi	Nam	10/01/2009
22	110092	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	25/05/2009
23	110093	Phạm Văn Đăng	Khôi	Nam	28/08/2009
24	110094	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	14/03/2009
25	110095	Trần Gia	Kiệt	Nam	23/12/2009
26	110096	Vũ Hứa Hoàng	Kỳ	Nữ	07/03/2009
27	110097	Nguyễn Ngọc Yên	Lam	Nữ	24/09/2009
28	110098	Phan Nguyễn Quỳnh	Lam	Nữ	15/11/2009
29	110099	Nguyễn Ngọc	Lan	Nữ	15/05/2009
30	110100	Nguyễn Hoàng Thùy	Lâm	Nữ	19/07/2009
31	110101	Nguyễn Xuân	Lê	Nữ	19/03/2009
32	110102	Đậu Thị Hồng	Liên	Nữ	27/11/2009
33	110103	Đặng Lê Khánh	Linh	Nữ	20/01/2009
34	110104	Hán Ngọc Khánh	Linh	Nữ	05/10/2009
35	110105	Lê Thị Phương	Linh	Nữ	09/12/2009

Danh sách này có 35 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1_KHỐI 11

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Khối 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110106	Tạ Ngọc Phương	Linh	Nữ	02/11/2009
2	110107	Mai Công Thành	Long	Nam	20/10/2009
3	110108	Nguyễn Đức	Long	Nam	16/04/2009
4	110109	Nguyễn Gia	Long	Nam	24/05/2009
5	110110	Nguyễn Hải	Long	Nam	07/12/2009
6	110111	Trịnh Hoàng	Long	Nam	30/12/2009
7	110112	Nguyễn Hoàng Thanh	Mai	Nữ	29/03/2009
8	110113	Mai Xuân	Mạnh	Nam	15/07/2009
9	110114	Hồ Hoàng Gia	Mẫn	Nữ	25/07/2009
10	110115	Lê Tuấn	Minh	Nam	24/08/2009
11	110116	Nguyễn Đình	Minh	Nam	07/01/2009
12	110117	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	20/04/2009
13	110118	Nguyễn Tuấn	Minh	Nam	02/12/2009
14	110119	Vương Quí	Minh	Nam	24/10/2009
15	110120	Đàm Thị Thảo	My	Nữ	30/08/2009
16	110121	Lê Ngọc Trà	My	Nữ	14/06/2009
17	110122	Phan Hải	My	Nữ	11/10/2009
18	110123	Vũ An	Na	Nữ	23/05/2009
19	110124	Bùi Bảo	Nam	Nam	08/10/2009
20	110125	Nguyễn Đình	Nam	Nam	18/05/2009
21	110126	Nguyễn Huỳnh Bảo	Nam	Nam	05/08/2009
22	110127	Nguyễn Văn Đức	Nam	Nam	27/12/2009
23	110128	Phan Thành	Nam	Nam	29/03/2009
24	110129	Thiều Hữu Bảo	Nam	Nam	13/03/2009
25	110130	Nguyễn Lâm Bảo	Ngân	Nữ	02/10/2009
26	110131	Trần Thị Thúy	Ngân	Nữ	18/09/2009
27	110132	Lê Hoàng	Nghĩa	Nam	28/10/2009
28	110133	Lê Trung	Nghĩa	Nam	03/09/2009
29	110134	Vũ Tuấn	Nghĩa	Nam	11/07/2009
30	110135	Đỗ Hồng	Ngọc	Nữ	30/03/2009
31	110136	Lò Bảo	Ngọc	Nữ	22/07/2009
32	110137	Lưu Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	16/12/2009
33	110138	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	Nữ	28/10/2009
34	110139	Nguyễn Văn	Ngọc	Nam	15/04/2009
35	110140	Phạm Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	06/06/2009

Danh sách này có 35 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - KHỐI 11

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 5 - Khối 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh
1	110141	Trần Kim Ngọc	Nữ	02/11/2009
2	110142	Trịnh Bích Ngọc	Nữ	28/09/2009
3	110143	Hồ Trần Thục Nguyên	Nữ	01/03/2009
4	110144	Trương Hải Nguyên	Nam	12/07/2009
5	110145	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	26/07/2009
6	110146	Hồ Thị Yến Nhi	Nữ	04/04/2009
7	110147	Nguyễn Thị Phương Nhi	Nữ	14/06/2009
8	110148	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Nữ	06/11/2009
9	110149	Nguyễn Trang Yến Nhi	Nữ	01/01/2009
10	110150	La Mai Hạo Nhiên	Nam	24/10/2009
11	110151	Lâm Thục Như	Nữ	03/12/2007
12	110152	Lê Ngọc Như	Nữ	04/01/2009
13	110153	Nguyễn Gia Như	Nữ	23/10/2009
14	110154	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	17/05/2009
15	110155	Hoàng Gia Phát	Nam	03/10/2009
16	110156	Kim Thành Phát	Nam	14/01/2009
17	110157	Nguyễn Hữu Phát	Nam	04/11/2009
18	110158	Nguyễn Tấn Phát	Nam	09/02/2009
19	110159	Nguyễn Tiến Phát	Nam	17/11/2009
20	110160	Phan Thành Phát	Nam	14/10/2009
21	110161	Bùi Thanh Phong	Nam	06/07/2009
22	110162	Lê Đình Trường Phong	Nam	13/07/2009
23	110163	Phan Dương Đức Phong	Nam	19/10/2009
24	110164	Hoàng Đức Phúc	Nam	22/08/2009
25	110165	Võ Hoàng Gia Phúc	Nam	03/09/2009
26	110166	Trần Ngọc Thiên Phụng	Nữ	02/07/2009
27	110167	Lý Trần Xuân Phước	Nam	18/05/2009
28	110168	Lê Thị Hoài Phương	Nữ	29/06/2009
29	110169	Đỗ Minh Quân	Nam	15/10/2009
30	110170	Nguyễn Minh Quân	Nam	08/09/2009
31	110171	Võ Hồng Quân	Nam	05/09/2009
32	110172	Nguyễn Võ Tài Quý	Nam	19/08/2009
33	110173	Phạm Nhật Quốc	Nam	08/03/2009
34	110174	Nguyễn Mạnh Quyền	Nam	27/11/2009
35	110175	Nguyễn Khánh Như Quỳnh	Nữ	13/04/2009
36	110176	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	27/01/2009

Danh sách này có 36 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1_KHỐI 11

Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Khối 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110177	Võ Văn	Sinh	Nam	22/09/2008
2	110178	Bùi Xuân Nam	Sơn	Nam	19/07/2009
3	110179	Đỗ Thanh	Sơn	Nam	19/07/2009
4	110180	Trần Nhật	Sơn	Nam	16/08/2009
5	110181	Nguyễn Đình	Tài	Nam	06/12/2009
6	110182	Nguyễn Quốc	Tài	Nam	10/02/2009
7	110183	Phan Bá	Tài	Nam	19/03/2009
8	110184	Trần Nguyễn Thanh	Tâm	Nữ	27/06/2009
9	110185	Đặng Thanh	Tân	Nam	15/11/2009
10	110186	Nguyễn Thái	Tấn	Nam	16/10/2009
11	110187	Doãn Đình	Thanh	Nam	29/01/2009
12	110188	Lê Võ Nhật	Thanh	Nam	08/04/2009
13	110189	Lý Thanh	Thảo	Nữ	09/03/2009
14	110190	Ngô Thị Mai	Thảo	Nữ	19/01/2009
15	110191	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	06/07/2009
16	110192	Phan Thanh	Thảo	Nữ	15/08/2009
17	110193	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	18/09/2009
18	110194	Vương Ngọc	Thảo	Nữ	21/01/2009
19	110195	Bùi Thị Hồng	Thắm	Nữ	28/10/2009
20	110196	Bùi Việt	Thắng	Nam	21/08/2009
21	110197	Trần Hạo	Thiên	Nam	17/07/2009
22	110198	Võ Minh	Thiện	Nam	23/06/2009
23	110199	Nguyễn Bá Trường	Thiệp	Nam	20/01/2009
24	110200	Nguyễn Quang	Thoại	Nam	16/09/2009
25	110201	Trần Thị Phương	Thùy	Nữ	02/02/2009
26	110202	Nguyễn Thị Thu	Thùy	Nữ	15/12/2009
27	110203	Lê Thị Minh	Thúy	Nữ	30/12/2009
28	110204	Đặng Nguyễn Minh	Thư	Nữ	17/12/2009
29	110205	Trương Thị Anh	Thư	Nữ	05/09/2009
30	110206	Võ Uyên	Thy	Nữ	22/09/2009
31	110207	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	30/12/2009
32	110208	Trịnh Thủy	Tiên	Nữ	16/06/2009
33	110209	Lê Đặng Minh	Tiến	Nam	10/08/2009
34	110210	Vũ Tổng Quốc	Tiến	Nam	15/01/2009
35	110211	Nguyễn Thành	Toàn	Nam	24/08/2009
36	110212	Lê Huyền	Trang	Nữ	28/08/2009

Danh sách này có 36 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 KHÔI 11
Khóa ngày: 29/12/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Khôi 11
Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110213	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	24/11/2009
2	110214	Phạm Ngọc Minh	Trang	Nữ	19/07/2009
3	110215	Luân Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	09/10/2008
4	110216	Trịnh Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	30/01/2009
5	110217	Lê Ngọc Huyền	Trân	Nữ	24/11/2009
6	110218	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	17/02/2009
7	110219	Chung Thế	Trí	Nam	24/08/2009
8	110220	Trần Thanh	Trí	Nam	16/06/2009
9	110221	Trương Minh	Trí	Nam	08/01/2009
10	110222	Bùi Thanh	Trúc	Nữ	25/03/2009
11	110223	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2009
12	110224	Võ Trần Thanh	Trúc	Nữ	08/06/2009
13	110225	Bạch Thành	Trung	Nam	11/05/2009
14	110226	Nguyễn Thành	Trung	Nam	29/09/2009
15	110227	Đỗ Quý	Trường	Nam	26/11/2009
16	110228	Lê Ngọc Anh	Tú	Nam	16/10/2009
17	110229	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	24/11/2009
18	110230	Hồ Văn	Tuấn	Nam	17/10/2009
19	110231	Nguyễn Văn	Tuấn	Nam	13/01/2009
20	110232	Trần Anh	Tuấn	Nam	28/04/2009
21	110233	Nguyễn Hữu Huy	Tùng	Nam	14/10/2009
22	110234	Cổ Gia	Uyên	Nữ	27/10/2009
23	110235	Nguyễn Huyền Khánh	Uyên	Nữ	30/06/2009
24	110236	Trương Phúc	Vĩ	Nam	21/04/2009
25	110237	Lê Thành	Vinh	Nam	08/05/2009
26	110238	Nguyễn Văn Thành	Vinh	Nam	18/03/2009
27	110239	Bùi Ngọc Ái	Vy	Nữ	01/09/2009
28	110240	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	20/04/2009
29	110241	Phạm Thị Thảo	Vy	Nữ	14/02/2009
30	110242	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	27/12/2009
31	110243	Trương Triều	Vỹ	Nam	08/10/2009
32	110244	Nguyễn Viết	Xuân	Nam	26/06/2009
33	110245	Đào Thị Hải	Yến	Nữ	26/02/2009
34	110246	Đặng Hải	Yến	Nữ	31/01/2009
35	110247	Phạm Hải	Yến	Nữ	30/12/2009
36	110248	Phạm Thị Hải	Yến	Nữ	08/04/2009

Danh sách này có 36 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
SỐ 50
Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110249	Bồ Minh	An	Nam	12/03/2009
2	110250	Chung Quốc	An	Nam	27/04/2009
3	110251	Hà Thị Minh	Anh	Nữ	05/11/2009
4	110252	Hà Thị Vân	Anh	Nữ	21/02/2009
5	110253	Lê Thị Hà	Anh	Nữ	09/04/2009
6	110254	Lê Văn Việt	Anh	Nam	14/02/2009
7	110255	Nguyễn Diệu	Anh	Nữ	23/08/2009
8	110256	Trịnh Hà Phương	Anh	Nữ	03/03/2009
9	110257	Nguyễn	Bảo	Nam	06/03/2009
10	110258	Võ Văn	Bảo	Nam	27/03/2009
11	110259	Dương Bảo	Châu	Nữ	16/06/2009
12	110260	Lê Thành	Danh	Nam	10/12/2009
13	110261	Đỗ Ngọc	Diệp	Nữ	04/09/2009
14	110262	Bùi Thúy	Doan	Nữ	19/01/2009
15	110263	Trần Nhật	Duy	Nam	17/09/2009
16	110264	Hà Phạm Thùy	Dương	Nữ	30/07/2009
17	110265	Hồ Gia	Đức	Nam	27/12/2009
18	110266	Trần Hữu	Đức	Nam	15/08/2009
19	110267	Hồ Phạm Chánh	Giác	Nam	04/12/2009
20	110268	Nguyễn La Hương	Giang	Nữ	12/03/2009
21	110269	Thân Hương	Giang	Nữ	05/12/2009
22	110270	Lâm Đại	Hải	Nam	19/05/2009
23	110271	Phạm Nguyễn Quốc	Hào	Nam	19/10/2009
24	110272	Lương Việt	Hào	Nam	19/03/2009
25	110273	Lý Thụy	Huệ	Nữ	28/05/2009
26	110274	Nguyễn Mạnh	Hùng	Nam	19/05/2009
27	110275	Hồ Gia	Huy	Nam	04/07/2009
28	110276	Nguyễn Quang	Huy	Nam	22/10/2009
29	110277	Trần Lê Đức	Huy	Nam	28/08/2009

Danh sách này có 29 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110278	Đinh Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	30/12/2009
2	110279	Nguyễn Duy	Khải	Nam	07/03/2009
3	110280	Lê Trần Anh	Khoa	Nam	18/03/2009
4	110281	Mai Minh	Khoa	Nam	24/03/2009
5	110282	Vũ Trần Đăng	Khoa	Nam	01/01/2009
6	110283	Tổng Nguyễn Hoài	Lâm	Nữ	01/02/2009
7	110284	Lâm Phún	Lấy	Nữ	25/07/2009
8	110285	Nguyễn Trịnh Khánh	Linh	Nữ	14/07/2009
9	110286	Nguyễn Nhật	Long	Nam	09/06/2009
10	110287	Phạm Thị Bảo	Lộc	Nữ	01/01/2009
11	110288	Dương Thế	Lực	Nam	26/12/2009
12	110289	Nguyễn Bình	Minh	Nam	12/09/2009
13	110290	Nguyễn Hải	Nam	Nam	26/07/2009
14	110291	Trịnh Thị Hằng	Nga	Nữ	20/02/2009
15	110292	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	25/01/2009
16	110293	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	02/07/2009
17	110294	Hoàng Thị Hồng	Ngọc	Nữ	11/06/2009
18	110295	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	18/05/2009
19	110296	Bùi Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	09/08/2009
20	110297	Lê Nguyễn Phụng	Nhi	Nữ	18/02/2009
21	110298	Trần Hạ	Nhiên	Nữ	26/05/2009
22	110299	Hồ Huỳnh Gia	Như	Nữ	08/08/2009
23	110300	Hoàng Thiên	Phú	Nam	30/09/2009
24	110301	Lê Hồ Cẩm	Phúc	Nữ	06/01/2009
25	110302	Phạm Ngô Hoàng	Phúc	Nam	09/09/2009
26	110303	Tăng Ngọc	Phụng	Nữ	16/11/2009
27	110304	Phạm Ngô Trúc	Phương	Nữ	21/02/2009
28	110305	Lê Phạm Minh	Quân	Nam	10/09/2009
29	110306	Trần Thị Kim	Quyên	Nữ	18/11/2009
30	110307	Võ Huỳnh Duy	Tân	Nam	26/03/2009

Danh sách này có 30 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110308	Lê Ngọc	Thùy	Nữ	20/10/2009
2	110309	Đào Minh	Thư	Nữ	06/07/2009
3	110310	Nguyễn Lê Kiều Anh	Thư	Nữ	08/04/2009
4	110311	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	09/09/2009
5	110312	Nguyễn Kim	Thương	Nữ	04/07/2009
6	110313	Phạm Bảo	Tiên	Nữ	01/02/2009
7	110314	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	15/06/2009
8	110315	Nguyễn Thị Minh	Trang	Nữ	23/09/2009
9	110316	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	29/10/2009
10	110317	Trần Thu	Trang	Nữ	14/05/2009
11	110318	Dương Nguyễn Thủy	Trâm	Nữ	27/03/2009
12	110319	Phan Minh Thùy	Trâm	Nữ	20/11/2009
13	110320	Võ Bá	Triển	Nam	16/10/2009
14	110321	Nguyễn Thanh	Triều	Nam	22/01/2009
15	110322	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Nữ	26/03/2009
16	110323	Trần Phạm Kiều	Trinh	Nữ	14/06/2009
17	110324	Vũ Thị Thanh	Trúc	Nữ	25/03/2009
18	110325	Trần Phan Minh	Tuấn	Nam	29/04/2009
19	110326	Phạm Quang	Tùng	Nam	29/08/2009
20	110327	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Nữ	28/02/2009
21	110328	Bùi Phan Thiên	Vũ	Nam	08/12/2009
22	110329	Nguyễn Đỗ Minh	Vũ	Nam	18/08/2009
23	110330	Đoàn Thị Anh	Vy	Nữ	20/01/2009
24	110331	Hoàng Ái	Vy	Nữ	05/01/2009
25	110332	Lê Hữu Tường	Vy	Nữ	06/11/2009
26	110333	Nguyễn Hiền	Vy	Nữ	27/02/2009
27	110334	Phan Tường	Vy	Nữ	03/06/2009
28	110335	Lê Ngọc Như	Ý	Nữ	08/07/2009
29	110336	Giáp Hải	Yến	Nữ	12/12/2009
30	110337	Vũ Thị Hải	Yến	Nữ	20/07/2009

Danh sách này có 30 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

 

Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110338	Bồ Thị Mỹ	An	Nữ	18/12/2009
2	110339	Nguyễn Bình	An	Nam	05/07/2009
3	110340	Trịnh Duy Thuận	An	Nam	25/10/2009
4	110341	Đinh Vũ Phương	Anh	Nữ	27/03/2009
5	110342	Đoàn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	16/07/2009
6	110343	Lê Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	05/01/2009
7	110344	Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	11/12/2009
8	110345	Nguyễn Ngọc Kiều	Anh	Nữ	17/06/2009
9	110346	Nguyễn Nhật	Anh	Nam	22/02/2009
10	110347	Nguyễn Thị Hoài	Anh	Nữ	03/11/2009
11	110348	Quách Tâm	Anh	Nữ	15/10/2009
12	110349	Trần Thị Lan	Anh	Nữ	06/07/2009
13	110350	Võ Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	29/11/2009
14	110351	Ngô Lê Hồng	Ánh	Nữ	04/06/2009
15	110352	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	17/02/2009
16	110353	Đặng Thái	Bảo	Nam	15/08/2009
17	110354	Nguyễn Lê Quỳnh	Chi	Nữ	21/08/2009
18	110355	Lê Đăng	Cương	Nam	17/04/2009
19	110356	Trần Hữu	Cường	Nam	28/06/2009
20	110357	Võ Lê Huyền	Diệu	Nữ	22/12/2009
21	110358	Lê Văn Anh	Dũng	Nam	06/05/2009
22	110359	Nguyễn Đăng	Dương	Nam	16/01/2009
23	110360	Nguyễn Lê Hùng	Dương	Nam	16/04/2008
24	110361	Phan Khánh	Dương	Nam	17/05/2007
25	110362	Lê Triệu	Dỹ	Nam	17/08/2009
26	110363	Nguyễn Thị Thu	Giang	Nữ	08/10/2009
27	110364	Đỗ Khánh	Hà	Nữ	22/12/2009
28	110365	Chung Lê Thế	Hùng	Nam	26/03/2009
29	110366	Huỳnh Gia	Huy	Nam	28/07/2009
30	110367	Nguyễn Bảo	Huy	Nam	28/06/2009
31	110368	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	14/04/2009

Danh sách này có 31 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110369	Phan Hoàng	Huy	Nam	21/02/2009
2	110370	Tổng Nguyễn Gia	Huy	Nam	12/09/2009
3	110371	Cao Huỳnh Thanh	Hương	Nữ	04/03/2009
4	110372	Đoàn Diễm	Hương	Nữ	13/08/2009
5	110373	Phan Thị Thu	Hương	Nữ	02/12/2009
6	110374	Vũ Minh	Khải	Nam	12/08/2009
7	110375	Mai Văn	Khang	Nam	15/04/2009
8	110376	Trần Trung	Kiên	Nam	25/10/2009
9	110377	Đặng Tuấn	Kiệt	Nam	23/08/2009
10	110378	Phạm Khánh Tường	Lam	Nữ	20/10/2009
11	110379	Lê Ngọc	Lan	Nữ	29/03/2009
12	110380	Đinh Thị Mỹ	Linh	Nữ	24/07/2009
13	110381	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	14/09/2009
14	110382	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	12/05/2009
15	110383	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/08/2009
16	110384	Trương Gia	Linh	Nữ	29/11/2009
17	110385	Từ Nguyễn Kim	Long	Nam	16/06/2009
18	110386	Nguyễn Thành	Lợi	Nam	04/10/2009
19	110387	Vương Sĩ	Luân	Nam	05/12/2009
20	110388	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	20/10/2009
21	110389	Đặng Xuân	Mai	Nữ	05/10/2009
22	110390	Lê Công	Minh	Nam	15/04/2009
23	110391	Cao Thị Giáng	My	Nữ	02/08/2009
24	110392	Đỗ Bảo	Nam	Nam	21/03/2009
25	110393	Phạm Khánh	Nam	Nam	02/10/2009
26	110394	Võ Hoàng Bảo	Nam	Nam	09/09/2009
27	110395	Hà Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	12/10/2009
28	110396	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	10/04/2009
29	110397	Lương Gia	Nghi	Nữ	26/10/2009
30	110398	Nguyễn Ngọc Xuân	Nghi	Nữ	15/01/2009
31	110399	Hoàng Thị Bảo	Ngọc	Nữ	30/10/2009

Danh sách này có 31 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110400	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	11/04/2009
2	110401	Trần Thị Thanh	Nha	Nữ	25/09/2009
3	110402	Huỳnh Yến	Nhi	Nữ	09/07/2009
4	110403	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	27/12/2009
5	110404	Nguyễn Thị Lan	Nhi	Nữ	24/10/2009
6	110405	Phạm Thị Gia	Nhi	Nữ	26/01/2009
7	110406	Lê Ngọc	Như	Nữ	25/11/2009
8	110407	Nguyễn Hồng Ngọc	Như	Nữ	30/10/2009
9	110408	Phan Thị Huỳnh	Như	Nữ	14/03/2009
10	110409	Nguyễn Hùng	Phát	Nam	17/01/2009
11	110410	Nguyễn Lâm Hà	Phúc	Nam	16/11/2009
12	110411	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	17/01/2009
13	110412	Huỳnh Kim	Phụng	Nữ	03/04/2009
14	110413	Châu Thanh	Phương	Nữ	29/03/2009
15	110414	Đặng Minh	Phương	Nam	07/06/2009
16	110415	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	08/06/2009
17	110416	Nguyễn Hứa Minh	Quân	Nam	23/08/2008
18	110417	Bùi Lê Thảo	Quyên	Nữ	30/09/2009
19	110418	Nguyễn Thảo	Quyên	Nữ	27/02/2009
20	110419	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/03/2009
21	110420	Võ Kỳ	Sửu	Nam	02/02/2009
22	110421	Nguyễn Đức	Tài	Nam	11/07/2008
23	110422	Hoàng Thị Phương	Thảo	Nữ	03/11/2009
24	110423	Lê Phương	Thảo	Nữ	19/11/2009
25	110424	Lê Phương	Thảo	Nữ	21/11/2009
26	110425	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	04/06/2009
27	110426	Phạm Thanh	Thảo	Nữ	01/04/2009
28	110427	Chu Duy	Thắng	Nam	01/07/2008
29	110428	Dương Thị Như	Thùy	Nữ	26/07/2009
30	110429	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	Nữ	27/10/2009
31	110430	Huỳnh Phan Minh	Thư	Nữ	18/03/2009

Danh sách này có 31 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh
1	110431	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	Nữ	23/09/2009
2	110432	Phạm Minh	Thư	Nữ	24/09/2009
3	110433	Phan Anh	Thư	Nữ	22/01/2009
4	110434	Đỗ Lê Cẩm	Tiên	Nữ	16/05/2009
5	110435	Bùi Hoàng Đức	Tiến	Nam	18/04/2009
6	110436	Hồ Bá	Tiến	Nam	01/09/2009
7	110437	Nguyễn Thị Mỹ	Trang	Nữ	28/01/2009
8	110438	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	27/11/2009
9	110439	Trịnh Thị Huyền	Trang	Nữ	14/02/2009
10	110440	Hồ Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	18/12/2009
11	110441	Hồ Thị Thảo	Trâm	Nữ	21/07/2009
12	110442	Huỳnh Hoa	Trâm	Nữ	18/07/2009
13	110443	Vang Nguyễn Thùy	Trâm	Nữ	13/11/2009
14	110444	Trần Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	10/06/2009
15	110445	Nguyễn Lữ Minh	Trí	Nam	02/02/2009
16	110446	Trần Minh	Trí	Nam	27/10/2009
17	110447	Bùi Thị Ngọc	Tú	Nữ	19/05/2009
18	110448	Nguyễn Duy Anh	Tú	Nam	19/01/2009
19	110449	Cao Ngọc Lê	Tuấn	Nam	09/03/2009
20	110450	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	17/06/2009
21	110451	Nguyễn Thực	Uyên	Nữ	25/07/2009
22	110452	Nguyễn	Vũ	Nam	29/09/2009
23	110453	Trần Lê Anh	Vũ	Nam	28/10/2009
24	110454	Nguyễn Hà	Vy	Nữ	22/11/2009
25	110455	Nguyễn Thanh	Vy	Nữ	17/08/2009
26	110456	Nguyễn Thị Tiểu	Vy	Nữ	16/02/2009
27	110457	Nguyễn Trần Trúc	Vy	Nữ	26/08/2009
28	110458	Phan Thị Tường	Vy	Nữ	23/07/2009
29	110459	Trần Nguyễn Tường	Vy	Nữ	14/12/2009
30	110460	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Nữ	16/02/2009
31	110461	Lê Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	05/07/2009

Danh sách này có 31 học sinh.

Ngày 11 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

The image shows a red circular official stamp of Tân Phước Khánh High School. The text inside the stamp includes "SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÁI NGUYÊN", "TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH", and "PHÒNG 14". Overlaid on the stamp is a handwritten signature in black ink.

Phạm Trọng Sang